

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2022/HNGĐ-ST

Ngày 07 - 9 - 2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Hồng Cẩm
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 481/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 266/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Thái Ng, sinh năm 2001; cư trú tại: ấp C, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Tăng Thị Phương L, sinh năm 1999; cư trú tại: Đại Đức Hữu Nhem, khóm C, phường V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Huỳnh Thái Ng trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2020 anh Ng và chị L xác lập quan hệ vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn theo pháp luật. Quá trình chung sống hai người xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Hai người ly thân gần 01 năm mà không hàn gắn tình vạm vợ chồng. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên anh Ng yêu cầu ly hôn với chị L.

Về con chung: Anh Ng và chị L có 01 người con chung tên Huỳnh Thảo Nh, sinh ngày 21/5/2021 (nữ), đang sống với chị L. Khi ly hôn, anh Ng đồng ý giao con cho chị L tiếp tục nuôi, anh Ng không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Ng xác định không có.

Chị Tăng Thị Phương L trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2020, anh Ng và chị L xác lập quan hệ vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn theo pháp luật. Quá trình chung sống hai người xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Anh Ng có người phụ nữ khác. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh Ng yêu cầu ly hôn, chị L đồng ý.

Về con chung: Chị L và anh Ng có 01 người con chung tên Huỳnh Thảo Nhi, sinh ngày 21/5/2021 (nữ), đang sống với chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về hôn nhân*: Năm 2020, anh Huỳnh Thái Ng và chị Tăng Thị Phương L tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa anh chị không có giá trị pháp lý nên không được pháp luật công nhận anh chị là vợ chồng.

[3] *Về con chung*: Anh Ng và chị L có 01 người con chung tên Huỳnh Thảo Nh, sinh ngày 21/5/2021 (nữ), đang sống với chị L. Khi ly hôn, anh Ng và chị L thỏa thuận giao con cho chị L tiếp tục nuôi, anh Ng không cấp dưỡng nuôi con. Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và Gia đình nên được ghi nhận.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Anh Ng và chị L xác định không có.

[5] *Về án phí*: Anh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Huỳnh Thái Ng và chị Tăng Thị Phương L là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Anh Ng và chị L thỏa thuận giao con chung là Huỳnh Thảo Nh, sinh ngày 21/5/2021 (nữ) cho chị L trực tiếp nuôi, anh Ng không cấp dưỡng nuôi con. Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Anh Ng và chị L xác định không có.

4. Về án phí: Anh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 11/8/2022, anh Ng đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001896 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).”

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thái Hoàng Đắc